| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 77/2024/QĐCNTTLH | *M, ngày 13 tháng 5 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị D và anh Nguyễn Ngọc T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con đề ngày 15 tháng 3 năm 2024 của chị Lê Thị D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Chị: Lê Thị D, sinh năm 1987, nơi cư trú: số 325 đường T, khu 7, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

* Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987, nơi cư trú: số 325 đường T, khu 7, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: chị Lê Thị D và anh Nguyễn Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: chị Lê Thị D và anh Nguyễn Ngọc T có 01 con chung. Các bên thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn chị Lê Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Sơn T1, sinh ngày 01/12/2013 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

*Về việc cấp dưỡng nuôi con chung*: kể từ tháng 06/2024, vào ngày mùng 10 hằng tháng, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D số tiền 5.000.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên, (đủ 18 tuổi).

Các bên có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật; trên cơ sở lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- **Về tài sản chung và các khoản nợ chung**: các bên thống nhất không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Móng Cái;
- CCTHADS TP. Móng Cái;
- UBND xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Vũ Thị Thanh Phương**